TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/DS-ST
Ngày: 24-11-2021
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Kim Thủy
Bà Đoàn Thị Ngọc Hiệp

-Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Hoàn -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24-11-2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 84/2021/TLST-DS ngày 01/7/2021 về tranh chấp "*Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2021/QĐXXST-DS ngày 25/10/2021 giữa các đương sự:

1.*Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Hoàng P, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ 13 khu phố Thanh T, thị trấn Đất Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Có mặt)

2.*Bị đơn:* Ông Ngô Văn K, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ 13 khu phố Thanh T, thị trấn Đ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Tại đơn khởi kiện, bản khai, quá trình giải quyết tại Tòa án và diễn biến tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Ông P có canh tác một đám ruộng diện tích 4.000m^2 tại tập đoàn 1 khu phố Thanh T, ruộng của ông P cắt lúa xong chưa kịp đem rơm về nhà. Ông Ngô Văn K có đám ruộng giáp bờ đám ruộng

của ông P. Vào ngày 11/5/2021, ông P ra ruộng thấy bị cháy rơm, có ông K đang ở đó, ông K đốt rơm đám ruộng của ông K và cháy qua đám ruộng của ông P và làm cháy sạch hết rơm của ông P. Khi ông P phát hiện thì ông K vẫn đang còn tại đám ruộng của ông P và ông P có cảnh báo ông K đã làm cháy rơm của ông P. Đám rơm là tài sản riêng của ông P, không có liên quan gì đến vợ ông P nên ông P đề nghị Tòa án không triệu tập vợ ông P. Sau khi ông P yêu cầu khu phố hòa giải với bà H, yêu cầu bà H bồi thường vì đốt rơm của ông P, nhưng bà H không nhận, ông P khẳng định ông P thấy ruộng ông bị cháy và thấy ruộng ông K cháy, thấy ông K đang có mặt tại đó nên ông P khẳng định ông K đốt ruộng làm cháy 120 cục rơm của ông, chứ ông P không trực tiếp nhìn thấy ông K đốt rơm của ông P, do đó ông P làm đơn khởi kiện ông K. Tại đơn khởi kiện, ông P yêu cầu ông K bồi thường là 3.000.000 đ, tại phiên hòa giải và tại phiên Tòa hôm nay ông P yêu cầu ông K bồi thường cho ông P số tiền là 1.500.000đ, ông P chỉ yêu cầu ông K bồi thường số tiền 1.500.000đ cho ông P, không yêu cầu vợ ông P bồi thường.

-Bị đơn ông Ngô Văn K trình bày: Ông K có hai đám ruộng, ông K chỉ đốt đám ruộng phía trong của ông K, nên ông K xác nhận là ông K không có đốt đám ruộng của ông P. Ông K thấy cô H làm cháy ruộng của ông K và cháy qua ruộng ông P. Nếu như ông K có đốt rơm của ông P thì ông K đã bỏ về rồi chứ còn ở đó làm gì. Trước đây ông P có làm đơn thưa cô H, cô H không thừa nhận nên ông P làm đơn khởi kiện ông K. Do đó, ông K khẳng định là ông không có đốt ruộng đốt rơm của ông P nên ông K không đồng ý bồi thường cho ông P số tiền 1.500.000đ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Việc Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ thụ lý vụ án là đúng theo quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong vụ án này đúng theo những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Yêu cầu của nguyên đơn là không có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1].Về thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, lời thừa nhận của bị đơn, bị đơn có địa chỉ cư trú tại thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, căn cứ điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ.

[2].Về quan hệ pháp luật: Căn cứ Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

[2].Về nội dung:

Tại phiên tòa ông P yêu cầu Tòa án buộc ông K phải bồi thường cho ông P số tiền do đốt cháy 120 cục rơm là 1.500.000đ.

Xét thấy ông P không trực tiếp nhìn thấy ông K đốt 120 cục rơm của ông P, không ai thấy ông K đốt rơm của ông P, ông P không đưa ra được người làm chứng hoặc chứng cứ để chứng minh ông K đốt 120 cục rơm của ông P và ông P cũng không đưa ra được căn cứ xác định thiệt hại thực tế. Ông K xác định không đốt ruộng, đốt rơm của ông P. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông P.

[3].*Về phát biểu của Kiểm sát viên:* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, nên ghi nhận.

[4].*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn không được Tòa án chấp nhận. Do đó, nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ.

Bị đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 688 Bộ luật Dân sự;

- Khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, các Điều 92, 93, 94, 95, 96, 144, 266, 271, 273, 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 2, 6, 7, 7a, 7b, 9 và 30 Luật Thi hành án dân sự;

- Khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Hoàng P đối với ông Ngô Văn K về việc ông P yêu cầu ông K phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Hoàng P phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông P đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004868 ngày 24/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ. Ông P đã nộp đủ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/11/2021), đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh BR-VT;
-VKSND tỉnh BR-VT;
-VKSND huyện Đất Đỏ;
-Chi Cục THADS huyện Đất Đỏ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Nguyễn Xuân Thu